

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

**Mã hồ sơ: .....**



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Sinh học**; Chuyên ngành: **Thực vật học**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên người đăng ký: ĐẬU BÁ THÌN**

**2. Ngày tháng năm sinh:** 02-09-1976; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

**3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

**4. Quê quán** (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Tân Thành-Yên Thành-Nghệ An

**5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Số nhà 65-Phố Đông Phát 1, phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

**6. Địa chỉ liên hệ:** Đậu Bá Thìn, phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Hồng Đức, số 565 Quang Trung - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa.

Điện thoại nhà riêng: 02373 724 486; Điện thoại di động: 0912 483 189;

E-mail: daubathin@hdu.edu.vn

**7. Quá trình công tác** (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 01/2002 đến 8/2002: Giáo viên Trường THPT Lê Hoàn - Thanh Hóa.

Từ 09/2002 đến 3/2004: Giáo viên Trường THPT Triệu Sơn 4 - Thanh Hóa.

Từ 04/2004 đến 02/2008: Giảng viên Khoa KHTN, Trường ĐH Hồng Đức

Từ 03/2008 đến 9/2010: Giảng viên, phòng QLĐT, Trường Đại học Hồng Đức

Từ 10/2010 đến nay: Phó Trưởng phòng QLĐT, Trường Đại học Hồng Đức

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng phòng;

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng phòng;

Cơ quan công tác hiện nay: Phòng QLĐT, Trường Đại học Hồng Đức

Địa chỉ cơ quan: số 565 Quang Trung-phường Đông Vệ-TP Thanh Hóa

Điện thoại cơ quan: 02373 910 222

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

## **8. Đã nghỉ hưu từ tháng:** Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Chưa

## **9. Học vị:**

- Được cấp bằng ĐH ngày 28/5/1999 ngành: Sinh học;

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Vinh, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 29/01/2002, ngành Sinh học, chuyên ngành: Thực vật học;

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Vinh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 18/4/2014, ngành Sinh học, chuyên ngành: Thực vật học

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Vinh, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở:** Trường Đại học Hồng Đức

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành:** Sinh học

## **13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:**

*1. Nghiên cứu đa dạng thực vật:* Nhằm xác định được thành phần loài thực vật trong khu vực nghiên cứu. Trên cơ sở đó sẽ xác định giá trị sử dụng của các loài, yếu tố địa lý, dạng sống, nguồn gen quý hiếm và tình trạng bảo tồn; Trên cơ sở này, đi sâu nghiên cứu một số học thực vật bằng các phương pháp chuyên gia, phương pháp phỏng vấn, kết hợp với việc tra cứu các tài liệu.

*2. Nghiên cứu tài nguyên thực vật:* Chủ yếu là nghiên cứu tài nguyên cây thuốc và tài nguyên cây cho tinh dầu bằng các phương pháp truyền thống và hiện đại.

*3. Nghiên cứu thành phần hóa học tinh dầu của một số loài thực vật có giá trị:* Sau khi xác định được các loài có tinh dầu, sẽ tiến hành phân tích, đánh giá thành phần hóa học cho tinh dầu của những loài có hàm lượng cao, hay loài được sử dụng nhiều, loài có mùi thơm đặc biệt,... mà còn chưa được quan tâm nghiên cứu hay nghiên cứu chưa nhiều.

## **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn chính **06** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hoàn thành chủ nhiệm **01** đề tài NCKH cấp Bộ và **02** đề tài cấp Cơ sở;

- Đã công bố **45** bài báo KH, trong đó **04** bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản **01**, trong đó **01** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

### ***Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất***

1. Đậu Bá Thìn, Phạm Hồng Ban, Nguyễn Nghĩa Thìn (2013), “Tính đa dạng hệ thực vật bậc cao có mạch ở Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa”, *Tạp chí Sinh học*, **35**(3): 293-300.

2. Đậu Bá Thìn, Nguyễn Thị Bền, Vũ Thị Minh Hồng (2014): “Đa dạng thực vật có giá trị làm thuốc của đồng bào dân tộc Mường tại xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa”, *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, Vol. **30**, No. **6S** (2014): 431-436.
3. Hoàng Văn Chính, Đậu Bá Thìn, Trần Minh Hối, Lê Thị Hương (2017), “Đa dạng các loài thực vật có tinh dầu ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa”, *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ*, Vol. **33**, No **1S** (2017): 49-53.
4. Dau B. Thin, Hoang V. Chinh, Ngo X. Luong, Tran M. Hoi, Do N. Dai, Isiaka A. Ogunwande (2018), “Essential oils of *Piper laosanum* and *Piper acre* (Piperaceae) from Vietnam”, *Journal of Essential Oil Bearing Plants*, Vol.21 (2018)-Issue 1: 181-188 (SCIE).
5. Dau B. Thin, Do N. Dai, Isiaka A. Ogunwande (2018), “The Leaves and Rhizome Essential Oils of *Alpinia oblongifolia* Hayata”, *Journal of Essential Oil Bearing Plants*, Vol.21 (2018)-Issue 2: 529-534 (SCIE).

#### **15. Khen thưởng:**

- Chiến sĩ thi đua cơ sở 6 năm liên tục (từ năm học 2012-2013 đến 2017-2018);
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa năm học 2015-2016;
- Bằng khen của Ban thường vụ tỉnh ủy Thanh Hóa giai đoạn 2012-2016;
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm học 2017-2018;
- Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

#### **16. Kỷ luật:** Không

### **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

#### **1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo**

##### ***1.1. Các tiêu chuẩn của nhà giáo***

Giáo dục là sự nghiệp quan trọng đối với sự phát triển của đất nước. Nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của một nhà giáo trong sự nghiệp đào tạo và sự nghiệp “trồng người”, là một giảng viên kiêm nhiệm, bản thân tôi luôn phấn đấu và tự nhận thấy mình đạt được các tiêu chuẩn của một giảng viên như quy định trong Khoản 2, Điều 70 của Luật giáo dục, cụ thể:

- Về phẩm chất nghề nghiệp
  - + Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, được đồng nghiệp, người học và cộng đồng tin cậy, yêu mến, kính trọng.
  - + gương mẫu thực hiện và tích cực tuyên truyền, vận động đồng nghiệp và người học chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

+ Yêu nghề, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.

+ Bản thân có lối sống lành mạnh, văn minh, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, chuẩn mực trong quan hệ với đồng nghiệp và người học.

- Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

+ Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; thường xuyên tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; sử dụng được ngoại ngữ và ứng dụng được công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

+ Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm; hỗ trợ đồng nghiệp và người học phát triển nghề nghiệp.

+ Có khả năng sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy và nghiên cứu; đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định.

+ Ứng dụng được công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

+ Có khả năng vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học.

+ Thiết kế, sử dụng được các công cụ đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá để phát triển chương trình đào tạo, điều chỉnh hoạt động dạy học.

+ Tham gia phát triển chương trình đào tạo cử nhân, thạc sĩ, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và chương trình đào tạo nghề.

+ Am hiểu người học, tư vấn, hướng dẫn người học trong quá trình đào tạo và sau khi tốt nghiệp.

- Về năng lực nghiên cứu khoa học

+ Đã thực hiện thành công đề tài, dự án và hướng dẫn nghiên cứu khoa học; chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; đăng tải được các kết quả nghiên cứu, xuất bản được nguồn học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng.

+ Đã thực hiện thành công các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

+ Đã công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

+ Đã hướng dẫn được người học, đồng nghiệp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Về khả năng xây dựng môi trường giáo dục

+ Bản thân tích cực thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tham gia tạo dựng môi trường học tập, nghiên cứu dân chủ.

+ Thực hiện đúng vai trò được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra của giảng viên trong hoạt động của nhà trường.

+ Tạo dựng được môi trường học tập và nghiên cứu thân thiện, bình đẳng, hợp tác, khuyến khích sự sáng tạo.

- Năng lực phát triển quan hệ xã hội

+ Tích cực phát triển quan hệ xã hội với các bên liên quan thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, phát triển nhà trường, và đổi mới giáo dục phổ thông.

+ Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội, giáo viên và người học, thúc đẩy hoạt động đào tạo, đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề.

+ Phát triển quan hệ với giới khoa học chuyên ngành, hiệp hội, tổ chức nghề nghiệp.

- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu của nghề nghiệp;

- Có lý lịch bản thân rõ ràng.

## **1.2. Các nhiệm vụ của nhà giáo**

Tôi luôn phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà giáo như quy định trong Điều 72 của Luật Giáo dục:

- Giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục;

+ Tham gia giảng dạy, hướng dẫn và chấm đề án, khóa luận tốt nghiệp trình độ cao đẳng, đại học ngành Sinh học, Quản lý tài nguyên và Môi trường;

+ Tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sĩ chuyên ngành Thực vật học;

+ Chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên;

+ Tham gia công tác chủ nhiệm lớp, cố vấn học tập; hướng dẫn thảo luận, thực hành, thí nghiệm, thực tập;

+ Tham gia xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Thực vật học; tham gia xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo của một số chuyên ngành, ngành đào tạo; đề xuất chủ trương, phương hướng và biện pháp phát triển của ngành/chuyên ngành được giao đảm nhiệm;

+ Về biên soạn tài liệu dạy học: Đã chủ trì biên soạn 01 sách phục vụ đào tạo.

+ Về công tác nghiên cứu khoa học: Đã chủ trì thực hiện thành công 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ và 02 đề tài cơ sở; tham gia đề tài cấp Nhà nước, Cấp tỉnh; Tham gia đánh giá các đề án, đề tài NCKH; viết và tham gia báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; Tham gia hoạt động tư vấn khoa học, công nghệ, chuyển giao công nghệ phục vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng và an ninh; Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường;

- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;

- Tham gia công tác quản lý, công tác Đảng, đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ khác được phân công.

Tôi luôn tuân thủ các điều giảng viên không được làm như quy định trong Luật Giáo dục, như: không có các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể của người học; không gian lận trong tuyển sinh, thi cử; không xuyên tạc nội dung giáo dục,...

**2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:** Tính từ năm 2004 đến nay tổng số **15** năm.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2013-2014				15	122.6		<b>154.6</b>
2	2014-2015				45	226.1		<b>292.4</b>
3	2015-2016				15	51.9	163.2	<b>265.3</b>
3 năm học cuối								
4	2016-2017			150	30	33.6	115,4	<b>361.2</b>
5	2017-2018			150	30	62.7	222.3	<b>430.6</b>
6	2018-2019			100	30	82.7	67.5	<b>303.8</b>

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài  :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ: Trường Đại học Hồng Đức số bằng: 117798; năm cấp: 2011

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

d) Đối tượng khác

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): ĐHSP Tiếng Anh (Văn bằng đại học thứ hai)

#### 4. Hướng dẫn thành công học viên làm luận văn ThS

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ... đến	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Lê Minh Dũng		x	x		2016-2017	Trường ĐHHĐ	2017
2	Trịnh Thị Hoa		x	x		2016-2017	Trường ĐHHĐ	2017
3	Lê Thị Uyên		x	x		2016-2017	Trường ĐHHĐ	2017
4	Ng. Thị Ngọc Anh		x	x		2017-2018	Trường ĐHHĐ	2018
5	Lê Thị Kim Dung		x	x		2017-2018	Trường ĐHHĐ	2018
6	Lê Thị Lựu		x	x		2017-2018	Trường ĐHHĐ	2018

#### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ						
1	Đa dạng thực vật khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	TK	Nông nghiệp, 2016	3	CB	QĐ số 964/QĐ-ĐHHĐ ngày 13/6/2016

#### 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	ĐT: Nghiên cứu thành phần loài thực vật có mạch có giá trị làm thuốc tại khu BTTN Pù Luông, Thanh Hóa	CN		12 tháng (năm học 2010-2011)	14/11/2012

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
2	ĐT: Nghiên cứu đa dạng thành phần loài thực vật tại khu BTTN Pù Luông, Thanh Hóa	CN	ĐT-2013-21	12 tháng (năm học 2013-2014)	07/12/2013
3	ĐT: Nghiên cứu đặc điểm sinh học và thành phần hóa học tinh dầu của một số loài thuộc họ Gừng (Zingiberaceae) ở Thanh Hóa.	CN	B2017-HDT-03	24 tháng (3/2017-3/2019)	29/9/2018

## 7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

### 7.1. Bài báo khoa học đã công bố

- Trước bảo vệ tiến sĩ

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Điều tra các giống lạc đang trồng tại Nam Nghệ An vụ đông xuân năm 1999-2000	2	Sinh học			23 (3C)	69-73	2001
2	Dẫn liệu về thực vật có giá trị làm thuốc của dân tộc Mường huyện Cẩm Thủy-Thanh Hóa	2	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị khoa học toàn quốc lần thứ ba,</i> Nxb Nông nghiệp				1086-1090	2009
3	Nghiên cứu thực vật có giá trị làm thuốc của dân tộc Thái trong Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	3	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ tư,</i> Nhà xuất bản Nông Nghiệp				1314-1318	2011
4	Đa dạng thực vật và bảo tồn ở xã Cổ Lũng	4	<i>Khoa học và Công nghệ,</i>			97(09)	123-127	2012



T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa		<i>Đại học Thái Nguyên</i>					
5	Định tính coumarin và đánh giá hiệu quả kháng khuẩn của dịch chiết từ một số loài thực vật được người Mường ở Nho Quan-Ninh Bình, Bá Thước-Thanh Hóa sử dụng để chữa bệnh theo kinh nghiệm bản địa	3	<i>Tạp chí Khoa học, Đại học Huế</i>			<b>6</b> (75B)	73-81	2012
6	Nghiên cứu thực vật có giá trị làm thuốc ở Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	3	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ</i>			50 (3B)	247-253	2012
7	Đa dạng hệ thực vật bậc cao có mạch ở vùng đệm Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	4	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ</i>			50 (3D)	994-1000.	2012
8	Antibacterial activity of some coumarin containing traditionally used medicinal plants of Muong group In Vietnam	3	<i>The 9<sup>th</sup> Annual conference of the Asian Reproductive Biotechnology Society, Manila, Phillippines, October 23-28</i>				83-84	2012
9	Nguồn lâm sản ngoài gỗ ở Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	3	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>10/2013</b>	105-108	2013
10	Các loài cây bị đe dọa tuyệt chủng và giá trị của chúng ở Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông,	3	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà</i>			<b>5(6).</b>	161-166	2013

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	Thanh Hóa		<i>Năng</i>					
11	Tính đa dạng hệ thực vật bậc cao có mạch ở Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	3	<i>Sinh học</i>			<b>35(3)</b>	293-300	2013
12	Nghiên cứu các kiểu thảm thực vật tự nhiên ở Khu bảo tồn Thiên nhiên Pù Luông, Thanh Hóa	2	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>18/2013</b>	112-122	2013

- Sau bảo vệ tiến sĩ

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Đa dạng thành phần loài họ Đậu (Fabaceae) ở phía nam huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa	2	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>12/2014</b>	53-59	2014
2	Chemical Composition of the Leaf Oil of <i>Actephila excelsa</i> from Vietnam	4		<i>Natural Product Communication (SCIE)</i> IF=0,906		<b>9(9)</b>	1359-1360	2014
3	Thành phần hóa học tinh dầu gỗ và lá loài Du sam núi đất ( <i>Keteleria evelyniana</i> Mast.) ở Việt Nam	3	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng</i>			<b>7(80)</b>	137-142	2014
4	Đa dạng thực vật có giá trị làm thuốc của đồng bào dân tộc Mường tại xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa	3	<i>Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội</i>			<b>30 (6S). 2014</b>	431-436	2014
5	Thành phần loài dương xỉ ở huyện Ngọc Lặc, Thanh	2	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và</i>				883-889	2015

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	Hóa		<i>Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ sáu</i> Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ					
6	Composition of Essential Oils from the Leaf and Stem Bark of <i>Michelia foveolata</i>	4		<i>Journal of Scientific &amp; Reports</i>		<b>10(6)</b>	1-6	2016
7	Thành phần thực vật được sử dụng làm thuốc của đồng bào dân tộc Mường, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	1	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>1/2017</b>	102-107	2017
8	Thành phần hóa học tinh dầu lá loài Gai xanh ( <i>Severinia monophylla</i> ) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	4	<i>Tạp chí Hóa học và Ứng dụng</i>			<b>2(38)/2017</b>	46-48,78	2017
9	Đa dạng thực vật vùng cát ven biển và rừng ngập mặn ở huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	1	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>10/2017</b>	120-126	2017
10	Đa dạng họ gừng (Zingiberaceae) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	3	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng</i>			<b>7(116) 2017</b>	134-138	2017
11	Essential oils Leaf of <i>Cinnamomum glaucescens</i> (Nees) Drury and <i>Cinnamomum verum</i> Presl from Vietnam	6		<i>American Journal of Plant Sciences</i>		<b>11(8)</b>	2712-2721	2017

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
12	Genus <i>Pycnarrhena</i> Miers ex Hook. f. & Thomson (Menispermaceae) in Flora of Vietnam	6	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>				74-78	2017
13	Đa dạng họ Hồ tiêu (Piperaceae) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	1	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>				947-951	2017
14	Thành phần hóa học tinh dầu loài Xoài ( <i>Mangifera indica</i> L.) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	5	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>				1122-1127	2017
15	Thành phần loài cây có tinh dầu thuộc họ Cam (Rutaceae) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	3	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học</i>				1128-1133	2017

<b>T T</b>	<b>Tên bài báo</b>	<b>Số tác giả</b>	<b>Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học</b>	<b>Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)</b>	<b>Số trích dẫn của bài báo</b>	<b>Tập/ số</b>	<b>Trang</b>	<b>Năm công bố</b>
			Tự nhiên và Công nghệ					
16	Thành phần hóa học tinh dầu từ hoa của loài Ngọc lan hoa trắng ( <i>Michelia alba</i> DC.) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	2	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>				1322-1324	2017
17	Thành phần hóa học tinh dầu từ lá và thân rễ loài Sa nhân quả có mủ ( <i>Amomum muricarpum</i> C. F. Liang & D. Fang) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	1	<i>Báo cáo Khoa học về Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Hội nghị Khoa học toàn quốc lần thứ bảy, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>				1484-1488	2017
18	Đa dạng các loài thực vật có tinh dầu ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	4	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>			<b>33</b> (1S). 2017	49-53	2017
19	Thành phần hóa học tinh dầu loài Tiêu trên đá ( <i>Piper saxicola</i> C. DC.) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	5	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>			<b>33</b> (1S). 2017	54-58	2017
20	Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng tới kết quả giâm hom Khôi tía	3	<i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông</i>			<b>21/</b> <b>2017</b>	88-93	2017

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
	<i>(Ardisia gigantifolia</i> Stapf)		<i>thôn</i>					
21	Khảo sát thành phần hóa học và hoạt tính chống oxy hóa và gây độc tế bào ung thư của dịch chiết lá Khôi tía ( <i>Ardisia gigantifolia</i> Stapf.)	5	<i>Tạp chí Viện Dược liệu</i>			<b>22</b> (6). 2017	346-351	2017
22	Đa dạng họ Long não (Lauraceae) ở Vườn Quốc gia Bến En, Thanh Hóa	3	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>			<b>126</b> <b>(3D)</b> 2017	85-95	2017
23	Đa dạng cây thuốc ở xã Mường Lống huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An	5	<i>Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp</i>			<b>4/</b> <b>2017</b>	10-15	2017
24	Diversity of Zingiberaceae in Thanh Hoa province	3	<i>The 7<sup>th</sup> International Conference on Sciences and Social Sciences 2017 “Innovative Research for Stability, Prosperity and Sustainability”, Thailand, 11-12 January 2018</i>				636-642	2018
25	Diversity of plants producing oil and resin in Pu Mat National park, Vietnam and status of exploitation and management	3	<i>The 7<sup>th</sup> International Conference on Sciences and Social Sciences 2017 “Innovative Research for Stability, Prosperity and Sustainability</i>				636-642	2018

T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ số	Trang	Năm công bố
			”, Thailand, 11-12 January 2018					
26	Đa dạng họ Gừng (Zingiberaceae) ở Vườn Quốc gia Pù Mát, Nghệ An	5	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ</i>			34 (1) 2018	84-89	2018
27	Essential oils of <i>Piper laosanum</i> and <i>Piper</i> <i>acre</i> (Piperaceae) from Vietnam	6		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants (SCIE) IF=0,681</i>		21 (1)	181- 188	2018
28	The Leaves and Rhizome Essential Oils of <i>Alpinia</i> <i>oblongifolia</i> Hayat a	3		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants, (SCIE) IF=0,681</i>			DOI: 10.108 0/0972 060X. 2017.1 42049 3	2018
29	Đa dạng họ Gừng (Zingiberaceae) ở Khu Bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa	2	<i>Tạp chí Rừng và Môi trường</i>			89/ 2018	25-28	2018
30	Một số dẫn liệu về họ Gừng ở Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, Thanh Hóa	5	<i>Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, Hội nghị khoa học Quốc gia lần thứ 3, Quy Nhơn 20/5/2018</i>				354- 360	2018
31	Thành phần hóa học tinh dầu loài Tiêu dầy ( <i>Piper</i> <i>densum</i> Blume) ở Thanh Hóa	4	<i>Báo cáo khoa học về Nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở</i>				597- 601	2018

<b>T T</b>	<b>Tên bài báo</b>	<b>Số tác giả</b>	<b>Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học</b>	<b>Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)</b>	<b>Số trích dẫn của bài báo</b>	<b>Tập/ số</b>	<b>Trang</b>	<b>Năm công bố</b>
			<i>Việt Nam, Hội nghị khoa học Quốc gia lần thứ 3, Quy Nhơn 20/5/2018</i>					
32	Đa dạng thực vật ven biển huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	2	<i>Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng</i>			7(128) 2018	90-93	2018
33	Analysis of Essential Oils from the Leaf of <i>Phoebe paniculata</i> (Wall. ex Nees) Nees, Leaf and Stem of <i>Phoebe tavoyana</i> (Meissn.) Hook. f. from Vietnam	7		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants (SCIE) IF=0,681</i>			DOI: 10.108 0/0972 060X. 2019.1 59973 5	2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

<b>T T</b>	<b>Tên bài báo</b>	<b>Số tác giả</b>	<b>Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học</b>	<b>Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)</b>	<b>Số trích dẫn của bài báo</b>	<b>Tập/ số</b>	<b>Trang</b>	<b>Năm công bố</b>
1	Chemical Composition of the Leaf Oil of <i>Actephila excelsa</i> from Vietnam	4		<i>Natural Product Communica tion (SCIE)</i>		9(9)	1359- 1360	2014
2	Essential oils of <i>Piper laosanum</i> and <i>Piper acre</i> (Piperaceae) from Vietnam	6		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants (SCIE)</i>		21 (1)	181- 188	2018
3	The Leaves and Rhizome Essential Oils of <i>Alpinia oblongifolia</i> Hayata	3		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants, (SCIE)</i>		21 (2)	529- 534	2018



T T	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
4	Analysis of Essential Oils from the Leaf of <i>Phoebe paniculata</i> (Wall. ex Nees) Nees, Leaf and Stem of <i>Phoebe tavoyana</i> (Meissn.) Hook. f. from Vietnam	7		<i>Journal of Essential Oil Bearing Plants</i> (SCIE)			DOI: 10.1080/0972060X.2019.1599735	2019

**7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích:** Chưa có.

**7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế** (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...): Chưa có.

**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học**

- Tham gia xây dựng đề án, chương trình đào tạo các chuyên ngành thạc sĩ (Vật lý chất rắn; Vật lý lý thuyết và Vật lý toán; Thực vật học) và đại học (Kinh doanh nông nghiệp; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế; Quản trị các dịch vụ du lịch và lữ hành; SP Khoa học Tự nhiên; Du lịch; Quản lý đất đai; Ngôn ngữ Anh; SP Tin học; Văn bằng đại học thứ 2 GD Mầm non, Tiểu học; ĐH liên thông Chăn nuôi, Lâm nghiệp); Đề án đào tạo chất lượng cao; Đề án nhận nhiệm vụ Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giảng viên; đề án bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên phổ thông và giảng viên;

- Tham gia phát triển chương trình đào tạo chuyên ngành Thực vật học và ĐHSPP Sinh học; Đánh giá đề cương chi tiết học phần;

- Tham gia thực hiện đề tài cấp tỉnh “Nghiên cứu xây dựng CTĐT dựa trên năng lực chuẩn đầu ra khối ngành Kỹ thuật công nghệ, Trường Đại học Hồng Đức” năm học 2016-2017 (được đánh giá xếp loại Xuất sắc).

- Tham gia soạn thảo các quy định về đào tạo, về phát triển chương trình, về quản lý người học, về cố vấn học tập, ...

**9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:**

- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:

- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ □
- Hướng dẫn NCS,ThS: □

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký

**Đâu Bá Thìn**

**D. XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU NƠI ĐANG LÀM VIỆC**

- Những nội dung “Thông tin cá nhân” ứng viên đã kê khai là đúng với hồ cán bộ đang được quản lý tại nhà trường.
- Trong giai đoạn công tác tại đơn vị, ứng viên đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2019



**TS Hoàng Nam**